

# Yêu cầu mới về thực hiện mục tiêu

## PHẦN ĐẦU XÂY DỰNG TOÀN DIỆN XÃ HỘI KHÁ GIẢ?

PGS.TS. NGUYỄN KIM BẢO

*Viện Nghiên cứu Trung Quốc*

**B**áo cáo Đại hội XVII Đảng Cộng sản (ĐCS) Trung Quốc trên cơ sở căn cứ vào những thay đổi lớn quan trọng đang xảy ra trên thế giới và trong nước hiện nay đã đặt ra những yêu cầu mới, cao hơn đối với sự phát triển của Trung Quốc nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng toàn diện xã hội khá giả vào năm 2020 mà Đại hội XVI đã xác định.

### I. VÌ SAO ĐẠI HỘI XVII ĐƯA RA YÊU CẦU MỚI, CAO HƠN VỀ THỰC HIỆN MỤC TIÊU PHẦN ĐẦU XÂY DỰNG TOÀN DIỆN XÃ HỘI KHÁ GIẢ?

#### 1. Môi trường quốc tế phát sinh những biến đổi mới

*Một là*, hiện nay tuy hoà bình và phát triển vẫn là chủ đề chính của thời đại, song thế giới vẫn không yên ổn bởi những nhân tố không ổn định vẫn đang tăng lên như vấn đề Côxôvô, Pakixtan,

Trung Đông... Bên cạnh đó, xu thế đa cực hoá thế giới ngày càng khó có thể xoay chuyển. Đặc biệt, sự nổi lên của Trung Quốc và Ấn Độ trong những năm gần đây đang có ảnh hưởng lớn tới thế giới và khu vực. Cả hai nước đã có quan hệ đối tác chiến lược với tất cả các cường quốc chủ chốt trên thế giới, tạo điều kiện cho hai nước hoà nhập sâu hơn vào hệ thống quốc tế trên các lĩnh vực an ninh, chính trị, kinh tế... Từ những nước bị động khó có thể thích ứng với tình hình quốc tế trước đây, hai nước đang chuyển sang là những nước tham gia chính trong các sự kiện quan trọng của thế giới.

*Hai là*, xu thế toàn cầu hóa kinh tế phát triển trong phức tạp. Tốc độ phát triển trong nền kinh tế thế giới mất cân bằng. Từ 2003-2006, mức tăng trưởng bình quân hàng năm của các nước phát

triển là 2,7%, của các khu vực và các nước đang phát triển là 7,4%<sup>(1)</sup>. Tuy tăng trưởng nhanh và công cuộc cải tổ ở nhiều nước đang phát triển được thúc đẩy mạnh mẽ, song khoảng cách giữa các quốc gia phát triển và quốc gia đang phát triển tiếp tục mở rộng.

Kinh tế Mỹ trong những năm gần đây tăng trưởng chậm khiến cho kinh tế của EU, Nhật Bản chịu ảnh hưởng và cũng giảm tốc độ. Đồng đô la Mỹ đang phải chịu sức ép mất giá nặng nề, áp lực lạm phát bên trong nước Mỹ tăng lên. Mỹ ngày càng phụ thuộc nhiều vào Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ. Bởi các nước châu Á mua khoảng 70-80% trái phiếu của Mỹ<sup>(2)</sup>... Tình hình này làm cho ở một số nơi trên thế giới tình trạng chính trị hóa vấn đề kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch lại vùng dậy.

Sự mới nổi lên của một số quốc gia như Trung Quốc, Ấn Độ đang có ảnh hưởng to lớn đến trật tự kinh tế quốc tế. Sự phát triển kinh tế của hai nước này đã có nhiều đóng góp vào sự tăng trưởng của nền kinh tế thế giới. Từ 2003-2006, mức tăng trưởng GDP bình quân hàng năm của Trung Quốc là 10,4%. Trong thời gian đó nền kinh tế Ấn Độ duy trì tốc độ tăng trưởng 8,3%/năm (mức bình quân chung của thế giới là 5,5%). Theo báo cáo của Ngân hàng Thế giới, năm 2007 các nền kinh tế châu Á đóng góp khoảng 50% tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế thế giới, trong đó Trung Quốc đóng góp 30% và Ấn Độ 10%<sup>(3)</sup>. Tuy

nhien, sự phát triển nhanh chóng của Trung Quốc và Ấn Độ đã làm ảnh hưởng lớn tới các nước đang phát triển. Các nước này phải cạnh tranh khốc liệt hơn trên thị trường vốn, thị trường hàng hoá và nguồn tài nguyên thiên nhiên...

*Ba là*, mức độ lệ thuộc của Trung Quốc vào kinh tế thế giới không ngừng tăng. Hiện nay, Mỹ, châu Âu và Nhật Bản ngày càng tập trung vào các sản phẩm chế tạo có công nghệ cao và đặc biệt có giá trị gia tăng cao. Họ đang chuyển hướng nhiều cơ sở sản xuất và sản phẩm chế tạo cần nhiều lực lượng lao động vào Trung Quốc, khiến cho Trung Quốc trở thành “công xưởng của thế giới”. Nhu cầu về khoáng sản và năng lượng đối với Trung Quốc trở nên rất lớn. Hàng năm Trung Quốc tiêu thụ tới 20% sản lượng nhôm và đồng của thế giới; 30% sản lượng thép, sắt và than; 45% sản lượng xi măng. Do thiếu hụt năng lượng, Trung Quốc phải tham gia vào các hoạt động thăm dò và khai thác nguồn dầu mỏ tại một số nước và khu vực... Không chỉ vậy, Trung Quốc còn lệ thuộc vào kinh tế thế giới bởi sự lên xuống của thị trường hàng hoá, vốn quốc tế và sự biến đổi cung cầu sản phẩm. Những điều này đã ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển lành mạnh của nền kinh tế trong nước, làm tăng rủi ro cho nền kinh tế...

**2. Sự phát triển kinh tế xã hội của Trung Quốc đạt nhiều thành tựu to lớn nhưng xuất hiện những khó khăn mới**

Trong hơn 20 năm qua, Trung Quốc luôn duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế 9,5%. Riêng năm 2007, GDP của Trung Quốc tăng trưởng 11,6% và đạt giá trị 3.000 tỷ USD. Sau khi gia nhập WTO, trong 5 năm liền (2001-2006) kim ngạch ngoại thương Trung Quốc hàng năm tăng trưởng 20% và đạt hơn 2000 tỷ USD trong năm 2007, đứng thứ ba trên thế giới. Cho tới nay, Trung Quốc đã thu hút hơn 700 tỷ USD vốn đầu tư của nước ngoài và chỉ đứng sau Mỹ, Anh, Pháp. Với 1.300 tỷ USD dự trữ, Trung Quốc là nước có dự trữ ngoại tệ lớn nhất thế giới...

Bên cạnh những thành tựu trên, Trung Quốc đang phải đối mặt với những khó khăn mới.

*Thứ nhất*, đầu tư và tiêu dùng mất cân đối gây nên thiếu hụt trong nước, lượng lớn năng lực sản xuất phụ thuộc quá nhiều vào đầu tư và xuất khẩu, tỷ lệ đầu tư quá cao, xuất siêu mậu dịch quá lớn, thu chi quốc tế dư thừa quá nhiều, khiến cho tính lưu động trong sản xuất cũng dư thừa, từ đó thúc đẩy giá cả tiêu dùng và giá cả bất động sản tăng cao.

*Thứ hai*, phương thức tăng trưởng kinh tế theo chiều rộng dựa vào sử dụng vật chất suốt trong một thời gian dài trong điều kiện tốc độ tăng trưởng kinh tế lại khá nhanh dẫn đến nảy sinh mâu thuẫn cung cầu nguồn tài nguyên như năng lượng, đất đai, nguồn nước ngọt, dầu mỏ, khoáng sản quan trọng và môi trường sinh thái ngày càng gay gắt.

*Thứ ba*, vấn đề năng lực sáng tạo khoa học kỹ thuật không mạnh ngày một bộc lộ, sự kìm hãm của tố chất lao động không cao đối với nền kinh tế ngày một nổi bật.

*Thứ tư*, trong bối cảnh tiến trình công nghiệp hoá, thông tin hoá, đô thị hoá, thị trường hoá và quốc tế hóa tăng nhanh, tình trạng phát triển không cân bằng và không hài hòa giữa thành thị và nông thôn, giữa các khu vực ngày một mở rộng.

### **3. Chuyển đổi loại hình của xã hội Trung Quốc xuất hiện đặc trưng mới**

*Một là*, tỷ lệ dân số Trung Quốc ở thành thị tăng (năm 2006 là 577,06 triệu người, chiếm 43,9% dân số cả nước<sup>(4)</sup>), giai tầng xã hội mới không ngừng xuất hiện, tiến bộ xã hội đẩy nhanh rõ rệt. Cùng với sự phát triển của kinh tế, mức thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân ở thành thị và nông thôn được nâng cao rõ rệt.

*Hai là*, xuất hiện những mâu thuẫn xã hội mới trước đây chưa từng gặp phải: vấn đề phân phối tài sản xã hội bất hợp lý, hệ thống bảo trợ xã hội xây dựng chậm chạp so với phát triển kinh tế, áp lực việc làm thành thị và nông thôn rất lớn, hàng loạt mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân không ngừng xuất hiện...

*Ba là*, dịch vụ công cộng và quản lý xã hội đang đứng trước những phức tạp mới, cơ cấu nhị nguyên thành thị và nông thôn vẫn tồn tại...

*Bốn là*, người dân có sự mong đợi mới đối với cải cách phát triển

Cùng với điều kiện đời sống vật chất được cải thiện (năm 2006, GDP bình quân đầu người của Trung Quốc đạt 2.010 USD<sup>(5)</sup>), nhân dân Trung Quốc luôn có kỳ vọng mới đối với cải cách và phát triển. Do tính độc lập của hoạt động tư tưởng của mọi người được tăng cường rõ rệt, người dân đã nêu ra nguyện vọng mới đối với việc xây dựng nền chính trị dân chủ, nâng cao đạo đức xã hội và sản phẩm văn hóa tinh thần phong phú. Do địa vị kinh tế thay đổi, người dân mong đợi Nhà nước chú trọng hơn tới phát triển khoa học, thúc đẩy nền kinh tế quốc dân phát triển vừa tốt vừa nhanh. Chú trọng phát triển nhịp nhàng kinh tế - xã hội, phát triển toàn diện con người. Nhân dân còn có yêu cầu mới cao hơn đối với trình độ và chất lượng quản lý xã hội, dịch vụ công cộng và giải quyết công bằng xã hội của chính phủ...

#### **4. Thực hiện quan điểm phát triển khoa học của Đảng Cộng sản Trung Quốc**

Tổng kết kinh nghiệm thành công từ Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc đến nay, đứng trước tình hình mới, Trung ương ĐCS Trung Quốc kịp thời đưa ra quan điểm mới – quan điểm phát triển khoa học.

Nội dung và yêu cầu cơ bản của quan điểm phát triển khoa học là:

*Kiên trì lấy dân làm gốc*, có nghĩa là phải lấy việc thực hiện phát triển toàn diện con người làm mục tiêu, xuất phát từ lợi ích cơ bản của quần chúng nhân

dân để phát triển, không ngừng đáp ứng nhu cầu vật chất, văn hoá ngày một nâng cao của quần chúng nhân dân, bảo vệ thiết thực quyền lợi kinh tế, chính trị, văn hoá của quần chúng nhân dân, để thành quả phát triển có ích cho toàn thể nhân dân.

*Phát triển toàn diện*, chính là phải lấy xây dựng kinh tế làm trung tâm, thúc đẩy toàn diện xây dựng kinh tế, xây dựng chính trị, xây dựng văn hoá và xây dựng xã hội, thực hiện phát triển kinh tế và tiến bộ toàn diện xã hội.

*Phát triển nhịp nhàng* là phải bao quát toàn diện phát triển thành thị - nông thôn, phát triển các vùng, phát triển kinh tế xã hội, phát triển hài hoà giữa con người và tự nhiên, phát triển trong nước và mở cửa với bên ngoài, thúc đẩy điều hoà giữa sức sản xuất và quan hệ sản xuất, giữa cơ sở kinh tế và kiến trúc thượng tầng, thúc đẩy các khâu và các mặt xây dựng hiện đại hoá cân đối nhịp nhàng.

*Phát triển bền vững*, chính là phải thúc đẩy sự hài hoà giữa con người và tự nhiên, giữa phát triển kinh tế với dân số, tài nguyên, môi trường, làm cho nhân dân được sản xuất, sinh hoạt trong môi trường sinh thái lành mạnh, thực hiện kinh tế xã hội phát triển liên tục.

Ý nghĩa cốt yếu của quan điểm phát triển khoa học là phát triển, trọng tâm là lấy dân làm gốc, yêu cầu cơ bản là phát triển bền vững cân đối, toàn diện. Ba phương diện này tương hỗ cho nhau, nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội<sup>(6)</sup>.

Đây là phương châm chỉ đạo, là tư tưởng chiến lược lớn quan trọng, là cơ sở lý luận để Đại hội XVII đặt ra yêu cầu mới, cao hơn đối với việc thực hiện mục tiêu xây dựng toàn diện xã hội khá giả.

## **II. NHỮNG YÊU CẦU MỚI ĐỂ THỰC HIỆN MỤC TIÊU XÂY DỰNG TOÀN DIỆN XÃ HỘI KHÁ GIÀ**

### **1. Tăng cường tính nhịp nhàng của phát triển, nỗ lực thực hiện kinh tế phát triển vừa tốt vừa nhanh**

Phát triển kinh tế của Trung Quốc hiện nay đứng trước yêu cầu làm thế nào thực hiện sự chuyển đổi chiến lược từ phát triển không cân bằng đến phát triển cân bằng. Báo cáo Đại hội XVII DCS Trung Quốc chỉ ra:

*Một là*, tăng cường tính hài hòa của phát triển, thực hiện kinh tế phát triển vừa tốt vừa nhanh trên các chỉ tiêu tổng lượng kinh tế, cơ cấu kinh tế, chuyển biến phương thức phát triển, trên cơ sở ưu hóa kết cấu, nâng cao hiệu quả, giảm tiêu hao năng lượng, bảo vệ môi trường, thực hiện GDP bình quân đầu người đến năm 2020 tăng gấp 4 lần so với năm 2000<sup>(7)</sup>. Điều này có nghĩa là phải không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả kinh tế. Nâng cao tính ổn định cho tăng trưởng kinh tế, nâng cao tính bền vững cho phương thức phát triển kinh tế, nâng cao tính điều tiết cho cơ cấu kinh tế, nâng cao tính hài hòa của hiệu ích tăng trưởng kinh tế.

Đẩy nhanh quá trình xây dựng thể chế, vận hành cơ chế kinh tế phát triển

một cách khoa học, xây dựng thể chế kinh tế thị trường XHCN hoàn thiện hơn. Năng lực tự chủ sáng tạo được nâng cao rõ rệt, mức độ đóng góp của tiến bộ khoa học kỹ thuật đối với phát triển kinh tế tăng mạnh, bước vào hàng ngũ nhà nước sáng tạo. Mức tiêu dùng của cư dân tăng ổn định, hình thành cục diện tăng trưởng tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu thúc đẩy nhau nhịp nhàng. Điều này có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự chuyển biến phương thức phát triển kinh tế và duy trì ổn định kinh tế vĩ mô ở Trung Quốc.

Cơ bản hình thành cơ chế phát triển tác động nhịp nhàng lẫn nhau giữa thành thị và nông thôn và bố cục các khu công năng chủ thể. Công cuộc xây dựng nông thôn mới XHCN có tiến triển quan trọng. Tỷ lệ dân số thành thị tăng rõ rệt. Đây là yêu cầu tổng thể phát triển kinh tế xã hội khu vực. Hình thành cơ chế hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các vùng phát triển và kém phát triển. Lập nên bố cục các khu công năng phát triển, phát huy tối đa ưu thế cạnh tranh, nỗ lực tận dụng ưu thế nguồn đất đai, nguồn tài nguyên, tăng cường tính điều phối phát triển kinh tế vùng.

Đặt ra những yêu cầu này, chính là Trung Quốc cần làm cho tốc độ, cơ cấu, hiệu quả kinh tế hài hòa với nhau; dân số, tài nguyên, môi trường nhịp nhàng với nhau; tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu nhịp nhàng với nhau; phát triển thành thị và nông thôn, giữa các khu vực hài hòa với nhau; phát triển và cải cách thúc đẩy lẫn nhau; từ đó thực hiện kinh tế phát triển vừa tốt vừa nhanh.

Trong những yêu cầu trên, có hai yêu cầu mà Trung Quốc sẽ phải nỗ lực nhiều hơn. *Một là*, từ mặt điều chỉnh chiến lược phát triển để hoàn thiện thể chế, cơ chế. *Hai là*, bước vào hàng ngũ nhà nước sáng tạo, đòi hỏi Trung Quốc cần tăng cường mức độ cải cách ở các mặt giáo dục và nghiên cứu phát triển; tiếp tục kiện toàn bảo đảm cơ chế thể chế kết hợp sản xuất, học tập, nghiên cứu với nhau; nâng cao ý thức và tính tự giác sáng tạo cho toàn dân, phát huy hết vai trò của doanh nghiệp và nhân tài đi đầu trong phát triển khoa học kỹ thuật... từ đó tạo ra môi trường tốt hơn có lợi cho cải cách.

## **2. Mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, đảm bảo tốt hơn lợi ích của nhân dân và công bằng, chính nghĩa xã hội**

Đặc điểm lớn nhất của những yêu cầu mới cao hơn là mở rộng dân chủ XHCN, nhấn mạnh mở rộng có trật tự việc công dân tham gia chính trị. Đây vừa phản ánh kỳ vọng mới của nhân dân, vừa thể hiện quyết tâm thúc đẩy cải cách thể chế chính trị một cách có trật tự của ĐCS Trung Quốc.

Dân chủ càng phát triển, nó sẽ thúc đẩy kinh tế, xã hội càng phát triển. Quyền lợi về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của nhân dân sẽ được bảo đảm tốt hơn, tinh thần tự do bình đẳng được nêu cao, công bằng chính nghĩa xã hội sẽ được thực hiện. Điều này thúc đẩy chính trị dân chủ phát triển càng lớn mạnh.

## **3. Tăng cường xây dựng văn hóa, nâng cao rõ rệt tố chất văn minh của toàn dân tộc**

Nâng cao rõ rệt tố chất văn minh của toàn dân tộc, điều này cho thấy sự đi sâu thêm một bước nhận thức của ĐCS Trung Quốc về xây dựng toàn diện xã hội khá giả. Phát triển hòa bình của Trung Quốc vừa phải có thực lực cứng, vừa phải có thực lực mềm. Thực lực mềm đã ngày càng trở thành nhân tố quan trọng trong cạnh tranh sức mạnh tổng hợp của mỗi quốc gia. Trên thế giới hiện nay, cạnh tranh sức mạnh tổng hợp ngày càng khốc liệt, ngày càng thể hiện rõ đặc điểm cạnh tranh ở trình độ phát triển khoa học kỹ thuật, giáo dục và tố chất văn minh của toàn dân tộc.

Nâng cao tố chất văn minh của toàn dân tộc là nhiệm vụ nặng nề và khó khăn không nhỏ. Nó đòi hỏi Trung Quốc phải nâng cao tố chất đạo đức tư tưởng và tố chất văn hoá khoa học cho nhân dân, chuyển hoá từ gánh nặng dân số sang thế mạnh nguồn nhân lực dồi dào, xây dựng một nước từ có dân số lớn trở thành một nước có nhân tài lớn; nâng cao đạo đức cho nhân dân, hình thành quy phạm đạo đức chung cho toàn xã hội, đặt cơ sở tư tưởng đạo đức để đoàn kết toàn Đảng, toàn dân. Điều này có lợi cho việc thực hiện chiến lược khoa giáo hưng quốc, đẩy nhanh phát triển giáo dục và khoa học, không ngừng nâng cao tố chất văn hoá cho toàn dân tộc. Hệ thống giá trị cốt yếu của CNXH đi sâu vào lòng người; tác phong, tư tưởng đạo đức tốt đẹp được đề cao. Hệ thống dịch vụ văn hóa công cộng bao trùm toàn xã

hội cơ bản được xây dựng, tỷ trọng của ngành văn hóa chiếm trong kinh tế quốc dân được nâng cao, sức cạnh tranh quốc tế tăng cường rõ rệt, sản phẩm văn hóa đáp ứng yêu cầu của nhân dân ngày càng phong phú hơn.

#### **4. Đẩy nhanh phát triển sự nghiệp xã hội, cải thiện toàn diện đời sống nhân dân**

Đẩy nhanh phát triển sự nghiệp xã hội trước hết cần đẩy mạnh yêu cầu giáo dục: hoàn thiện hơn hệ thống giáo dục quốc dân hiện đại, cơ bản hình thành hệ thống giáo dục suốt đời, người dân được hưởng trình độ giáo dục được nâng cao và bồi dưỡng nhân tài sáng tạo, từ đó làm cho xã hội khá giả trở thành một xã hội nâng cao rõ rệt về trình độ văn minh.

*Thứ hai*, việc làm xã hội đầy đủ hơn, bảo hiểm xã hội mở rộng hơn. Trong đó nội dung hạt nhân là mỗi một công dân dù là nông dân hay người dân thành thị đều được hưởng dịch vụ công cộng xã hội như nhau, đều được đảm bảo mức sống cơ bản. Điều này có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

*Thứ ba*, cơ bản hình thành cục diện phân phối thu nhập hợp lý, có trình tự, người có thu nhập trung bình chiếm đa số, cơ bản xoá bỏ hiện tượng nghèo khó tuyệt đối.

Tiêu chí căn bản nhất được Đại hội xác định là người có thu nhập trung bình chiếm đa số. Căn cứ theo định nghĩa của Ngân hàng thế giới và thực tiễn của một số quốc gia, người có thu nhập trung bình chủ yếu là người mà: công tác của họ tương đối ổn định; thu nhập của họ

đủ no ấm hoặc từng bước được nâng cao, dự trữ và tài sản cá nhân có được một số lượng nhất định; có nhà đất hoặc có nhà ở cố định; vui chơi học tập hoặc nỗ lực nâng cao kỹ năng lao động cho mình; hy vọng duy trì ổn định chế độ xã hội và bảo vệ lợi ích kinh tế của mình.

Theo định nghĩa của Cục Thống kê nhà nước Trung Quốc thu nhập hàng năm của mỗi gia đình có thu nhập trung bình trong khoảng 6 vạn đến 20 vạn NDT. Bộ phận dân số này mỗi năm tăng từ 3%-4% trong tỷ lệ dân số toàn quốc, đến năm 2020 ước tính đạt trên 50%<sup>(8)</sup>.

Song, chênh lệch phân phối thu nhập của người dân Trung Quốc vẫn chưa có sự dịch chuyển cơ bản, để thực hiện mục tiêu tỷ lệ người có thu nhập trung bình chiếm đa số, Trung Quốc chủ trương phải dốc sức hoàn thiện chế độ phân phối thu nhập. Trong lần phân phối thu nhập đầu tiên và thứ hai đều phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa hiệu quả và công bằng, tăng cường điều chỉnh cơ cấu phân phối thu nhập quốc dân, bảo vệ thiết thực lợi ích hợp pháp cho người dân có thu nhập thấp, tạo ra các điều kiện khác nhau từ nhiều mặt, làm cho ngày càng nhiều người có thu nhập thấp trở thành người có thu nhập trung bình, hình thành cơ cấu thu nhập theo kiểu “hình bầu dục”, “hai đầu nhỏ, ở giữa to”, đặt cơ sở cho xây dựng cơ cấu xã hội ổn định.

*Thứ tư*, tăng cường dịch vụ y tế công cộng

Đại hội Đảng khoá XVII xác định lấy vấn đề “người người được hưởng dịch vụ y tế cơ bản” làm yêu cầu mới về thực

hiện mục tiêu xây dựng toàn diện xã hội khá giả. Đây là nhận thức sâu sắc của ĐCS Trung Quốc về mối quan hệ chức năng của chính phủ với sức khỏe toàn dân, đòi hỏi đẩy nhanh công tác nâng cao trình độ cho người dân. Chức năng quan trọng của chính phủ là đảm nhận trách nhiệm ở mặt dịch vụ công cộng, chính là cung cấp dịch vụ y tế cơ bản.

*Thứ năm*, tăng cường quản lý xã hội

Thích ứng với tình hình mới, tăng cường quản lý xã hội, nâng cao trình độ dịch vụ công cộng, quy phạm phát triển tổ chức xã hội, tạo nên môi trường sinh hoạt, sản xuất ổn định và an toàn cho quần chúng nhân dân.

### **5. Xây dựng văn minh sinh thái, cơ bản hình thành cơ cấu ngành nghề, phương thức tăng trưởng, mô thức tiêu dùng tiết kiệm tài nguyên năng lượng và bảo vệ môi trường sinh thái**

Lần đầu tiên trong văn kiện Đảng, Đại hội XVII đặt ra mục tiêu xây dựng văn minh sinh thái. Văn minh sinh thái là thành quả bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái của con người trong quá trình phát triển văn minh vật chất. Nó thể hiện sự tiến bộ và tăng cường quan niệm văn minh sinh thái của con người ở mức độ hài hoà giữa con người với tự nhiên.

Điều này phù hợp với trào lưu phát triển của thế giới, là nội dung quan trọng của thực hiện quan điểm phát triển khoa học. Nó có vai trò dẫn dắt quan trọng đối với việc chuyển biến

phương thức phát triển và bảo vệ môi trường sinh thái ở Trung Quốc nhằm thực hiện phát triển bền vững kinh tế xã hội.

### **III. 5 NĂM TỚI LÀ THỜI KỲ THEN CHỐT CỦA XÂY DỰNG TOÀN DIỆN XÃ HỘI KHÁ GIẢ**

Theo tinh thần Đại hội XVII, 5 năm tới là thời kỳ then chốt xây dựng toàn diện xã hội khá giả. Trong 5 năm này, Trung Quốc đứng trước những nhiệm vụ hết sức nặng nề.

- *Về phát triển*, Trung Quốc đứng trước tình hình mới, hoàn thành quy hoạch “5 năm lần thứ XI”, bắt đầu thực thi quy hoạch “5 năm lần thứ XII”, đòi hỏi Trung Quốc phải có những tiến triển thực chất về chuyển đổi phương thức phát triển, hình thành hệ thống ngành nghề hiện đại, thực hiện mục tiêu tiết kiệm năng lượng, tăng cường năng lực tự chủ sáng tạo, thực hiện bước nhảy vọt về GDP bình quân đầu người và nâng cao mạnh mẽ quốc lực tổng hợp.

- *Về cải cách*, đây là giai đoạn công kiên. Trung Quốc chủ trương phá vỡ những trở ngại về mặt thể chế kìm hãm Trung Quốc thực hiện quan điểm phát triển khoa học. Đồng thời, thúc đẩy các cải cách quan trọng như thuế, tài chính, thể chế quản lý của chính phủ v.v...

- *Về mở cửa*, đứng trước những diễn biến ngày càng phức tạp trong toàn cầu hóa kinh tế và mất cân bằng thu chi quốc tế ngày càng tăng, Trung Quốc chủ



trường đẩy nhanh việc nâng cấp và chuyển đổi cơ cấu thương mại, hoàn thiện cơ chế lưu động vốn xuyên quốc gia, kiên trì thực thi chiến lược mở cửa cùng có lợi cùng thắng, nâng cao toàn diện chất lượng và trình độ mở cửa đối ngoại, đóng góp lớn hơn cho sự phát triển chung của Trung Quốc và thế giới.

Về ổn định, trong quá trình chuyển đổi xã hội đứng trước các loại mâu thuẫn nảy sinh, Trung Quốc sẽ đẩy nhanh xây dựng sự nghiệp xã hội, hoàn thiện thể chế quản lý xã hội, phân phối một cách công bằng hợp lý hơn tài sản xã hội, giúp cho người dân được hưởng thành quả của cải cách phát triển...

Trong thời kỳ then chốt, cùng với việc đi sâu quán triệt quan điểm phát triển khoa học, những yêu cầu mới thực hiện mục tiêu phấn đấu xây dựng toàn diện xã hội khá giả sẽ là phương hướng dẫn dắt<sup>(9)</sup> Trung Quốc không ngừng mở ra cục diện mới xây dựng kinh tế, xây dựng chính trị, xây dựng văn hóa, xây dựng xã hội XHCN, tạo cơ sở vững chắc cho Trung Quốc xây dựng toàn diện xã hội khá giả./.

---

## CHÚ THÍCH

1. “Địa vị quốc tế nâng cao thêm một bước”, Báo cáo của Cục Thống kê Nhà nước Trung Quốc ngày 11-10-2007

2. Như 2, sđd, tr.16

3. GS. Hu Shi Sheng: *Sự nổi lên của Trung Quốc và Ấn Độ và hệ thống quốc tế do Mỹ đứng đầu*, TLTKĐB ngày 22-02-2008, tr. 16

4. Báo cáo thứ 7: “Kinh tế xã hội thành thị phát triển nhịp nhàng và toàn diện”- Cục Thống kê Nhà nước Trung Quốc, ngày 26-9-2007- <http://www.Stat.s.gov.cn> ngày 27-9-2007

5. Báo cáo thứ nhất: “Đại cải cách, đại phát triển, đại nhảy vọt”- Cục Thống kê Nhà nước Trung Quốc, ngày 18-9-2007.- <http://www.stats.gov.cn> ngày 27-9-2007

6. “Học tập quan điểm phát triển khoa học”. -<http://politics.people.com.cn/GB/8198/32784/68118/index.html>

7. Hồ Cẩm Đào: “Giương cao ngọn cờ vĩ đại của CNXH đặc sắc Trung Quốc, phấn đấu giành thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng toàn diện xã hội khá giả”.- Báo cáo tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVII ĐCS Trung Quốc ngày 15-10-2007 - TLTKĐB ngày 20-10-2007, tr. 22

8. 100 câu hỏi đáp hướng dẫn học tập Báo cáo Đại hội XVII ĐCS Trung Quốc, Nxb Học tập, Bắc Kinh, 10-2007

9. L-u H<sup>1</sup>c: “N<sup>3</sup>am b<sup>3</sup>4t ch<sup>3</sup>Ynh x,c y<sup>u</sup> cÇu m<sup>u</sup>i x©y dùng toan diÖn x. héi kh, gi<sup>3</sup>”, T<sup>u</sup>i liÖu h-íng d<sup>É</sup>n hác t<sup>É</sup>p B<sub>o</sub> c<sub>o</sub> §<sup>4</sup>i héi XVII §CS Trung Quèc, Nxb Hác t<sup>É</sup>p, B<sup>3</sup>4c Kinh, 10-2007